

Chiến Lược Đầu Tư

Chiến lược đầu tư tháng Mười: Giao dịch theo vùng giá hẹp

Chính phủ là động lực tăng trưởng trong quý III

Chính phủ Việt Nam đã đóng vai trò là nhà đầu tư chủ chốt trong thời kỳ khủng hoảng để xoay chuyển nền kinh tế. Trong quý III, trong khi niềm tin doanh nghiệp tư nhân và FDI trong nước vẫn còn yếu, Nhà nước đã giải ngân 186 nghìn tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn 11% của quý II và 7% của quý I, cho thấy cam kết đầu tư công là một trong những động lực tăng trưởng chính cho năm nay.

Hai mối quan ngại chính

Thứ nhất, tiêu dùng của hơn 90 triệu người dân và đầu tư của khu vực tư nhân trong nước lại không có gì nổi bật trong quý III, được tái khẳng định bởi tăng trưởng tín dụng yếu. Tính đến ngày 14/9, dư nợ tín dụng chỉ tăng 4.81% so với đầu năm, chỉ bằng một nửa so với mức 9.4% cuối tháng 9/2019 và dường như đã chậm lại trong 2 tháng qua. Trong khi đó, các khoản nợ cơ cấu lại thời hạn thanh toán do COVID-19 đã tăng nhanh gấp 5 lần, từ 62.8 nghìn tỷ đồng vào cuối tháng Tư lên 321 nghìn tỷ đồng vào cuối tháng Chín. Khi từ số cao hơn mẫu số, các khoản nợ cơ cấu lại thời hạn trên tổng số các khoản nợ tăng từ 0.8% lên 3.7%, cho thấy chất lượng tín dụng chung đang đi xuống. Thứ hai, FDI, vốn là động lực tăng trưởng của kinh tế và thương mại Việt Nam kể từ khi gia nhập WTO năm 2006, đang suy yếu. Mặc dù lệnh cấm du lịch quốc tế là một cách hiệu quả để ngăn chặn virus lây lan, tuy nhiên, nó cũng đang ngăn các nhà đầu tư đến Việt Nam tìm kiếm cơ hội, đồng thời ngăn Việt Nam tận dụng lợi thế từ việc đồng bạc xanh giảm giá trên toàn cầu. Tính đến tháng Chín, vốn FDI đăng ký vào Việt Nam chỉ ở mức 21.2 tỷ USD, giảm 19% n/n, mức thấp nhất trong 4 năm.

Chiến lược đầu tư tháng Mười: Giao dịch theo vùng giá hẹp

Mặc dù chúng tôi kỳ vọng đà tăng hiện tại của thị trường sẽ tiếp tục từ giờ cho đến cuối năm (do chỉ số VNIndex đang giao dịch ở mức định giá PE là 15x, thấp hơn 16x vào cuối năm 2019, trong khi lãi suất thấp hơn), tuy nhiên, tốc độ tăng sẽ chậm hơn và chiến lược giao dịch theo vùng giá hẹp có thể phù hợp hơn trong thời điểm hiện tại.

Top 5 tháng Mười

Cân nhắc những tín hiệu trái chiều từ nền kinh tế và thị trường chứng khoán, chúng tôi khuyến nghị 5 cổ phiếu phòng thủ và đi ngang là FPT (FPT), Imexpharm (IMP), PVPower (POW), Điện Phả Lại (PPC) và Nước Thủ Dầu Một (TDM).

Nội dung

I. Chiến lược đầu tư tháng Mười: Giao dịch theo vùng giá hẹp	1
1. Chính phủ là động lực tăng trưởng quý III	
2. Hai mối quan ngại chính	
3. Diễn biến thị trường tháng Chín: Đà tăng suy yếu	
4. Chiến lược đầu tư tháng Mười: Giao dịch theo vùng giá hẹp	
II. Top 5 tháng Chín	5

Huy Hoàng

huy.hoang@kisvn.vn

Hiếu Trần

hie.u.ttm@kisvn.vn

Đăng Lê

dang.lh@kisvn.vn

I. Chiến lược đầu tư tháng Mười: Giao dịch theo vùng giá hẹp

1. Chính phủ là động lực tăng trưởng trong quý III

**GDP 9T20 tăng 2.12%,
mức thấp nhất trong
vòng 10 năm**

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, nền kinh tế Việt Nam phục hồi trong quý III với mức tăng trưởng khiêm tốn 2.62%, sau khi chậm lại đáng kể trong quý II do COVID-19. Tính đến tháng Chín, GDP tăng 2.12% n/n, tốc độ chậm nhất trong thập kỷ qua.

Bảng 1. GDP theo chỉ tiêu

(%)

	Tăng trưởng 1Q20	Tăng trưởng 1H20	Tăng trưởng 9T20
Tiêu dùng cuối cùng	3.07	0.69	0.86
Tích lũy tài sản	2.20	1.93	3.39
Xuất khẩu	1.59	-0.31	0.9
Nhập khẩu	1.05	-2.54	-1.25
GDP	3.82	1.81	2.12

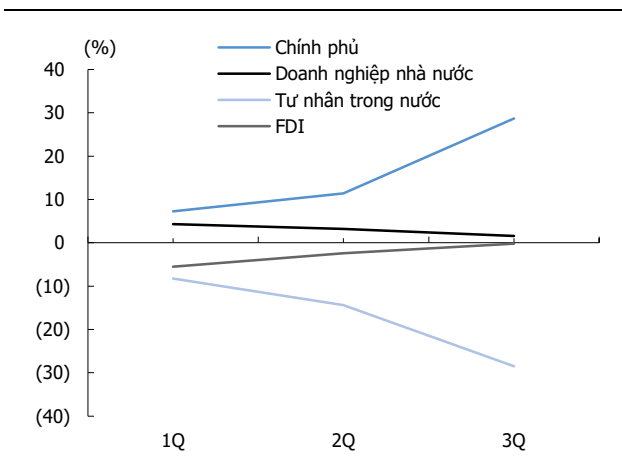
Nguồn: GSO, KIS.

Mặc dù nhu cầu trong nước phục hồi mạnh mẽ sau khi yêu cầu cách ly xã hội được dỡ bỏ vào cuối tháng Tư, nhưng tiêu dùng cũng không đóng góp nhiều vào mức tăng chung. Trên thực tế, tiêu thụ cuối cùng chỉ tăng 0.86% n/n trong 9T20. Ở chiều ngược lại, đầu tư và thặng dư thương mại đáng kể chính là động lực phục hồi của nền kinh tế.

**Đầu tư của chính phủ là
động lực tăng trưởng
chính**

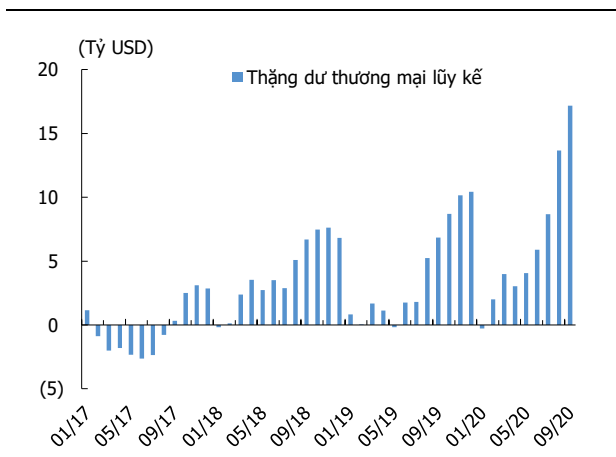
Đặc biệt hơn, Chính phủ Việt Nam đã đóng vai trò là nhà đầu tư chủ chốt trong thời kỳ khủng hoảng để xoay chuyển nền kinh tế. Trong quý III, trong khi niềm tin doanh nghiệp tư nhân và FDI trong nước vẫn còn yếu, Nhà nước đã giải ngân 186 nghìn tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn 11% của quý II và 7% của quý I, cho thấy cam kết đầu tư công là một trong những động lực tăng trưởng chính cho một năm chưa từng có tiền lệ như năm nay. Về thương mại, thặng dư kỷ lục 17.2 tỷ USD cũng đóng góp đáng kể vào tăng trưởng chung trong 9T20.

Hình 1. Tăng trưởng đầu tư theo đối tượng



Nguồn: GSO, KIS

Hình 2. Thặng dư thương mại lũy kế



Nguồn: GSO, KIS

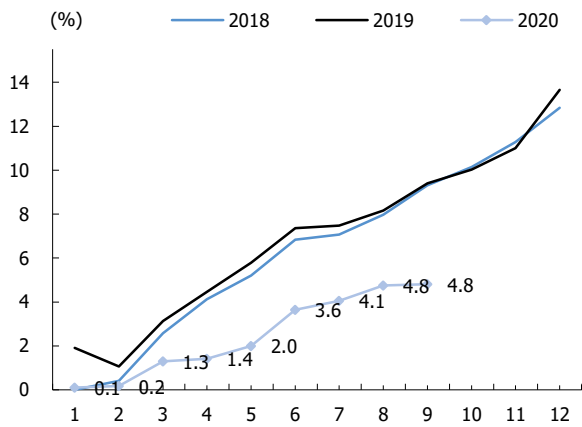
2. Hai mối quan ngại chính

Giảm tiêu dùng và đầu tư tư nhân đi kèm với tăng trưởng tín dụng yếu

Tiêu dùng trong nước và đầu tư yếu đi kèm tín dụng yếu

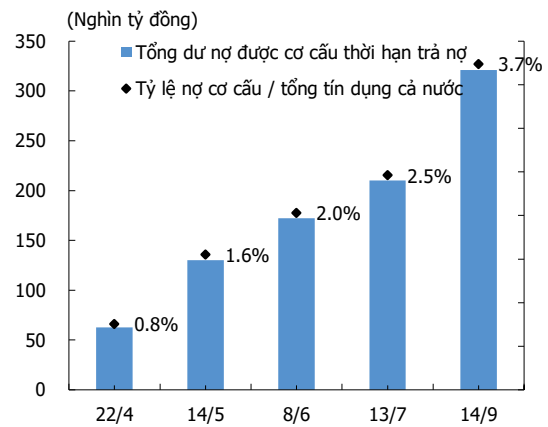
Như đã đề cập ở trên, mặc dù Việt Nam đang trong giai đoạn dân số vàng, nhưng đóng góp của tiêu dùng của hơn 90 triệu người dân và đầu tư của khu vực tư nhân trong nước lại không có gì nổi bật trong quý III, được tái khẳng định bởi tăng trưởng tín dụng yếu. Tính đến ngày 14/9, dư nợ tín dụng chỉ tăng 4.81% so với đầu năm, chỉ bằng một nửa so với mức 9.4% cuối tháng 9/2019 và dường như đã chậm lại trong 2 tháng qua. Trong khi đó, các khoản nợ cơ cấu lại thời hạn thanh toán do COVID-19 đã tăng nhanh gấp 5 lần, từ 62.8 nghìn tỷ đồng vào cuối tháng Tư lên 321 nghìn tỷ đồng vào cuối tháng Chín. Khi từ số cao hơn mẫu số, các khoản nợ cơ cấu lại thời hạn trên tổng số các khoản nợ tăng từ 0.8% lên 3.7%, cho thấy chất lượng tín dụng chung đang đi xuống.

Hình 3. Tăng trưởng tín dụng lũy kế



Chú thích: Dữ liệu ngày 14/09/2020
 Nguồn: NHNN, báo chí trong nước, KIS

Hình 4. Nợ cơ cấu thời hạn trả nợ



Nguồn: NHNN, báo chí trong nước, KIS

Nhà hoạch định chính sách và doanh nghiệp trong ngành vẫn lạc quan

Tuy nhiên, với việc Thông tư sửa đổi Thông tư số 01/2020/TT-NHNN có thể được ban hành vào đầu tháng Mười mà không có điều khoản nói lỏng đáng kể như trong dự thảo (trong một bài báo của Báo Đầu tư ra ngày 27/9, ông Trần Đăng Phi, Phó chánh thanh tra, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng NHNN không đề cập đến đề xuất không đếm số lần cơ cấu nợ để phân loại nợ trong Dự thảo sửa đổi Thông tư số 01 ngày 28/5), chúng tôi cho rằng NHNN có thể sẽ không nhìn nhận tình hình hiện nay tồi tệ như các con số tín dụng đang thể hiện. Hơn thế nữa, nhiều ngân hàng thương mại cũng tự tin về việc đón nhu cầu quay trở lại.

FDI đang thu hẹp

Vốn FDI, vốn là động lực tăng trưởng của kinh tế và thương mại Việt Nam kể từ khi gia nhập WTO năm 2006, đang suy yếu. Mặc dù lệnh cấm du lịch quốc tế là một cách hiệu quả để ngăn chặn virus lây lan, tuy nhiên, nó cũng đang ngăn các nhà đầu tư đến Việt Nam tìm kiếm cơ hội, đồng thời ngăn Việt Nam tận dụng lợi thế từ việc đồng bạc xanh giảm giá trên toàn cầu. Tính đến tháng Chín, vốn đăng ký của nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam chỉ ở mức 21.2 tỷ USD, giảm 19% so với cùng kỳ năm ngoái, mức thấp nhất trong 4 năm.

Các chuyến bay được mở lại với các yêu cầu nghiêm ngặt về dịch tễ

Để cải thiện tình hình, Chính phủ Việt Nam đã mở lại một số đường bay quốc tế với Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc và Nhật Bản từ giữa tháng Chín, hướng đến đối tượng là doanh nhân vì đây là 4 nước đứng đầu về FDI tại Việt Nam. Trong số các quốc gia đã sớm ‘mở cửa lại bầu trời’, mặc dù có sự bùng phát trở lại của virus ở một số nước như Ấn Độ, Mỹ, Anh hay Pháp, nhưng cũng có những quốc gia có khả năng kiểm soát virus rất tốt như Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan và Trung Quốc. Hơn nữa, Việt Nam cũng đặt ra những yêu cầu rất khắt khe về dịch tễ đối với du khách như xét nghiệm âm tính trong vòng 3 ngày tại nước sở tại và cách ly 14 ngày sau khi nhập cảnh. Do đó, khó có khả năng một chuyến bay quốc tế sẽ lại gây bùng phát dịch như ở Đà Nẵng vào cuối tháng Bảy. Chúng tôi kỳ vọng vốn FDI sẽ phục hồi trong những tháng tới.

3. Diễn biến thị trường tháng Chín: Đà tăng suy yếu

Đà tăng giảm khi vượt ngưỡng 900

Đà tăng suy yếu

Thị trường chứng khoán Việt Nam có tháng tăng điểm tích cực thứ hai liên tiếp trong tháng Chín nhưng với đà tăng yếu hơn. Tại thời điểm cuối tháng, VNIndex tăng 2.67% so với tháng trước lên 905.21 điểm nhờ thanh khoản được cải thiện. Tuy nhiên, mức tăng của tháng trước chỉ bằng một phần tư của tháng Tám, cho thấy đà tăng yếu hơn và vùng giá giao dịch ngày càng thu hẹp mặc dù VNIndex đã vượt qua mức đỉnh trong tháng Sáu là 900 điểm.

Xét theo nhóm ngành, Năng lượng là ngành giảm duy nhất với mức giảm 2.4% trong tháng trước do sự sụt giảm của GAS, công ty lớn nhất trong lĩnh vực này. Ở chiều tích cực, Tiêu dùng không thiết yếu (+7.43%), Vật liệu (+6.43%) và Tiêu dùng thiết yếu (+4.82%) là 3 ngành tăng mạnh nhất nhờ sự bứt phá lần lượt của MWG, HPG và VNM.

Bảng 2. Diễn biến ngành so với VNIndex

Ngành	2018			2019									2020													
	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	9	
Tiêu dùng không thiết yếu																										
Tiêu dùng thiết yếu																										
Năng lượng																										
Y tế																										
Tài chính																										
Công nghiệp																										
Công nghệ thông tin																										
Vật liệu																										
Bất động sản																										
Dịch vụ tiện ích																										

Nguồn: Bloomberg, FiinPro, KIS. Xanh: Cao hơn VNIndex. Trắng: Thấp hơn VNIndex

Nhà đầu tư nước ngoài quay đầu mua ròng

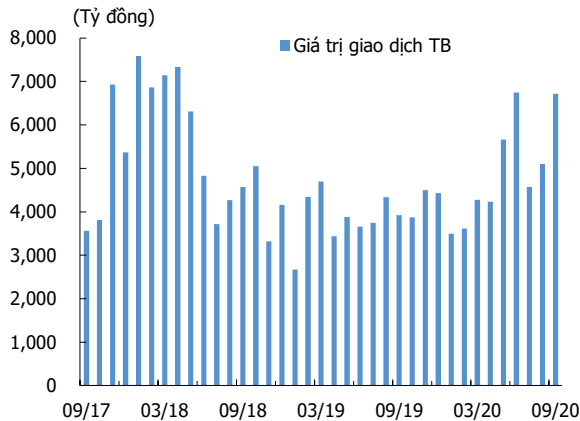
Cùng với đà tăng của thị trường, thanh khoản cũng được cải thiện đáng kể với khối lượng giao dịch trung bình ngày tăng 24% so với tháng trước lên 358 triệu cổ phiếu và giá trị tăng 32% so với tháng trước lên 6,713 tỷ đồng, quay lại mức hồi tháng Sáu khi VNIndex đạt đỉnh 900.

Khối ngoại bán phần lớn thời gian

Tính chung cả tháng, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 2,025 tỷ đồng. Tuy nhiên, nhìn một cách cụ thể hơn, khối ngoại đã bán ròng trong phần lớn thời gian và ở hầu hết các ngành. Nhóm này tập trung mua Bất động sản (3,245 tỷ đồng)

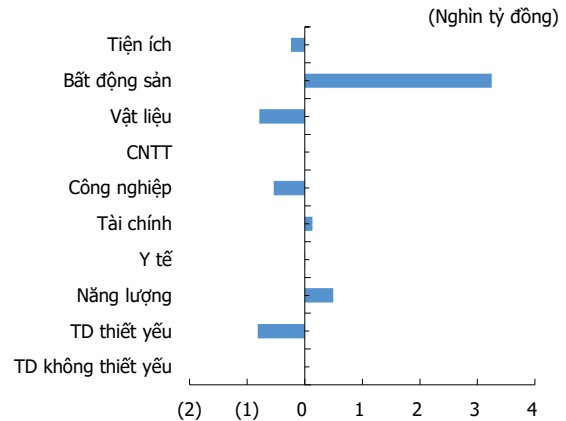
và Năng lượng (494 tỷ đồng) trong khi bán mạnh Tiêu dùng thiết yếu (817 tỷ đồng), Công nghiệp (537 tỷ đồng) và Vật liệu (788 tỷ đồng). Và hoạt động bán đã tăng tốc vào cuối tháng khi VNIndex tăng trên 900.

Hình 5. Giá trị giao dịch trung bình ngày



Nguồn: FiinPro, KIS

Hình 6. Khối ngoại mua/bán ròng theo ngành



Nguồn: FiinPro, KIS

4. Chiến lược đầu tư tháng Mười: Giao dịch theo vùng giá hẹp

Tiếp theo là gì?

Bảng 3. Lịch sự kiện tháng Mười

STT	Ngày	Sự kiện
1	10/7/2020	Cuộc họp Ủy Ban Thị Trường Mở Liên Bang (FOMC) Mỹ
2	10/13/2020	Ngân hàng trung ương Hàn Quốc quyết định lãi suất
3	10/18/2020	Trung Quốc công bố GDP quý III
4	10/19/2020	Kỳ họp Quốc hội thứ 10, đợt 1 từ ngày 19/10– 28/10
5	10/20/2020	Mùa công bố KQKD quý III
6	10/29/2020	Mỹ, EU công bố GDP quý III ECB ra quyết định lãi suất
7	10/30/2020	Ngày hiệu lực các thay đổi của bộ chỉ số HSX trong quý IV

Nguồn: Bloomberg, KIS.

Chiến lược đầu tư tháng Mười: Giao dịch theo vùng giá hẹp

Vào tháng Mười, mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý III có thể tiết lộ nhiều con số ấn tượng nhưng việc này khó bắt ngờ khi tăng trưởng GDP quý III được công bố vài ngày trước. Và mức tăng 10% của VNIndex có thể đã phản ánh sự phục hồi của thu nhập của doanh nghiệp. Hơn nữa, chúng tôi cũng không kỳ vọng sẽ có chính sách quan trọng nào được ban hành trong kỳ họp thứ 10 của Quốc hội từ ngày 19 - 28/10 vì các nhà hoạch định chính sách sẽ kiên nhẫn cho đến khi Đại hội Đảng toàn quốc diễn ra vào tháng Một năm sau.

Mặc dù VNIndex đã vượt ngưỡng 900, nhưng diễn biến giằng co đang cho thấy tâm lý thận trọng của cả bên mua và bên bán. Không bên nào đủ quyết tâm để đẩy VNIndex lên hoặc xuống rõ rệt, có thể là do dữ liệu kinh tế đang cho thấy sự phục hồi yếu ớt. Trong khi đó, như đã đề cập ở trên, chúng tôi cho rằng hai mối lo ngại chính bao gồm nợ cơ cấu lại gia tăng và FDI thu hẹp sẽ khiến các nhà đầu tư phải suy nghĩ kỹ trước khi thực hiện giao dịch trong thời gian tới.

**Khuyến nghị giao dịch
theo vùng giá hẹp trong
tháng Mười**

Do đó, mặc dù chúng tôi kỳ vọng đà tăng hiện tại của thị trường sẽ tiếp tục từ giờ cho đến cuối năm (do chỉ số VNIndex đang giao dịch ở mức định giá PE là 15x, thấp hơn 16x vào cuối năm 2019, trong khi lãi suất thấp hơn), tuy nhiên, tốc độ tăng sẽ chậm hơn và chiến lược giao dịch theo vùng giá hẹp có thể phù hợp hơn trong thời điểm hiện tại.

II. Top 5 tháng Mười

Cân nhắc những tín hiệu trái chiều từ nền kinh tế và thị trường chứng khoán, chúng tôi khuyến nghị 5 cổ phiếu phòng thủ và đi ngang là FPT (FPT), Imexpharm (IMP), PVPower (POW), Điện Phả Lại (PPC) và Nước Thử Dầu Một (TDM).

Bảng 4. Định giá top 5

Khuyến nghị và giá mục tiêu				Lợi nhuận & Định giá									
Công ty				DT/Tổng thu nhập HĐ (Tỷ đồng)	LNHD/trước dự phòng (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	EPS (Đồng)	BPS (Đồng)	PE (x)	PB (x)	ROE (%)	EV/EBITDA (x)	Cổ tức (%)
FPT (HSX)	Khuyến nghị	MUA	2017A	42,659	3,167	2,932	3,805	14,799	9.1	2.3	28.0	6.9	4.0
	Giá MT (đồng)	58,341	2018A	23,214	3,122	2,620	3,383	16,071	9.1	1.9	21.9	6.0	5.9
	Giá (đồng)	50,000	2019A	27,717	4,147	3,135	4,027	17,902	12.1	2.7	23.7	7.3	3.4
	Vốn hoá (Tỷ đồng)	39,195	2020F	31,001	4,839	3,592	4,447	20,904	11.2	2.4	23.8	5.9	4.0
			2021F	36,099	5,959	4,349	5,183	23,712	9.6	2.1	24.8	4.9	4.1
IMP (HSX)	Khuyến nghị	MUA	2017A	1,165	141	117	1,623	21,726	25.7	1.9	8.9	14.7	2.0
	Giá MT (đồng)	49,300	2018A	1,185	169	139	1,893	23,428	23.4	1.9	8.6	14.1	0.8
	Giá (đồng)	47,800	2019A	1,402	203	162	2,225	24,280	16.3	1.5	9.3	9.5	4.2
	Vốn hoá (Tỷ đồng)	3,069	2020F	1,444	218	174	2,711	25,225	17.6	1.9	9.7	n.a	n.a
			2021F	n.a	n.a	196	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
POW (HSX)	Khuyến nghị	MUA	2017A	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
	Giá MT (đồng)	13,167	2018A	32,662	3,683	1,921	856	10,464	n.a	1.5	n.a	7.4	n.a
	Giá (đồng)	10,200	2019A	35,374	3,934	2,510	1,071	11,481	10.7	1.0	9.8	5.8	n.a
	Vốn hoá (Tỷ đồng)	23,887	2020F	33,634	3,172	2,230	1,026	12,943	9.9	0.8	8.5	5.7	2.9
			2021F	37,196	3,485	2,620	1,211	13,847	8.4	0.7	9.3	4.9	2.9
PPC (HSX)	Khuyến nghị	MUA	2017A	6,236	710	854	2,682	17,083	6.3	1.0	15.7	10.0	14.1
	Giá MT (đồng)	25,071	2018A	7,117	1,058	1,122	3,501	17,622	4.5	0.9	20.2	4.6	28.6
	Giá (đồng)	23,750	2019A	8,183	1,203	1,261	3,933	18,604	6.6	1.4	21.7	6.0	11.6
	Vốn hoá (Tỷ đồng)	7,615	2020F	8,347	921	963	2,906	19,235	8.2	1.2	15.5	6.4	10.5
			2021F	8,045	839	865	2,738	19,392	8.7	1.2	14.5	7.5	10.5
TDM (HSX)	Khuyến nghị	MUA	2017A	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	4.5
	Giá MT (đồng)	28,500	2018A	286	178	190	2,347	13,658	8.2	1.4	n.a	9.5	4.7
	Giá (đồng)	23,650	2019A	346	177	204	2,197	16,469	11.6	1.6	15.2	10.5	3.5
	Vốn hoá (Tỷ đồng)	2,365	2020F	388	181	223	2,004	n.a	11.8	n.a	13.4	n.a	4.7
			2021F	494	255	293	2,635	n.a	9.0	n.a	15.9	n.a	5.1

Nguồn: BCTC công ty, KIS, Bloomberg. Giá được lấy vào ngày 30/9/2020

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TDL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Báo cáo này được thực hiện bởi CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam và chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này. Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp, những người sẽ tự đưa ra quyết định đầu tư mà không phụ thuộc quá mức vào báo cáo này và công ty không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hậu quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của báo cáo.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.